

Ngày 31/12/2025	4,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-14.8%	-24.6%	-16.4%

	2025	
ROE	3.7%	+/- YoY ▲ 0.9%

	Q4/25		
DT thuần	12.8	QoQ ▲ 4.12 ▲ 47.7%	YoY ▲ 2.00 ▲ 18.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	44.4	YoY ▼ 2.90 ▼ 6.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	4.80	QoQ ▲ 0.22 ▲ 4.8%	YoY ▲ 2.50 ▲ 109%
	tỷ VNĐ		

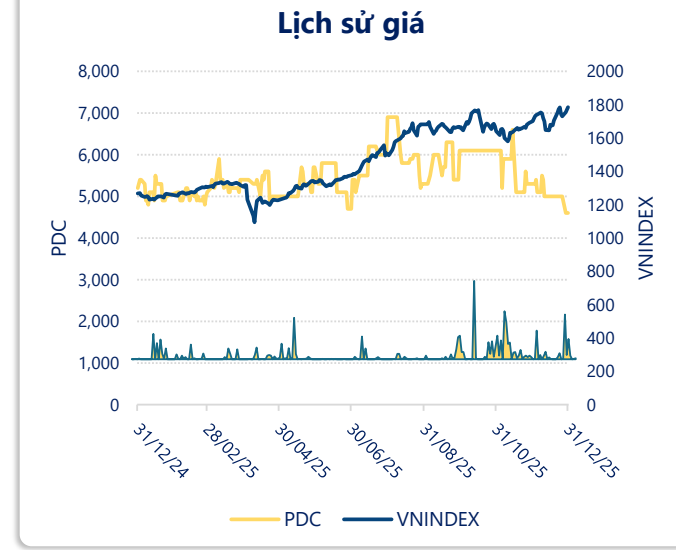
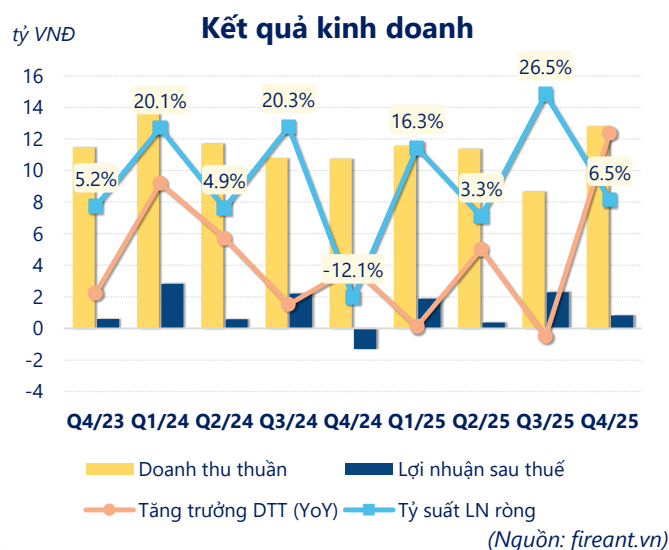
	2025	
LN gộp	17.0	YoY ▲ 0.30 ▲ 1.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	0.83	QoQ ▼ 2.05 ▼ 71.2%	YoY ▲ 2.13 ▲ 164%
	tỷ VNĐ		

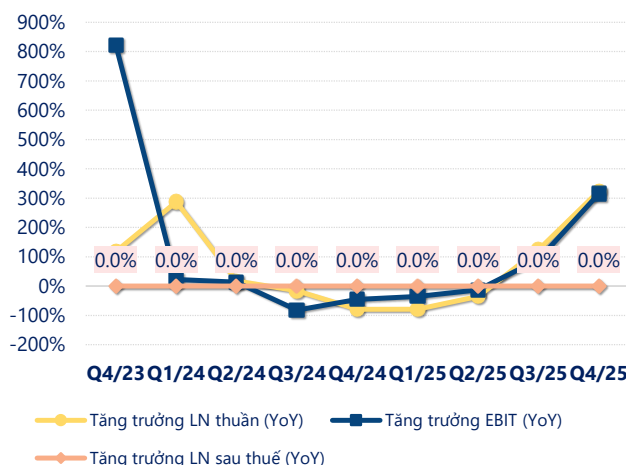
	2025	
LN thuần	6.50	YoY ▲ 2.77 ▲ 74.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	0.83	QoQ ▼ 1.47 ▼ 63.9%	YoY ▲ 2.13 ▲ 164%
	tỷ VNĐ		

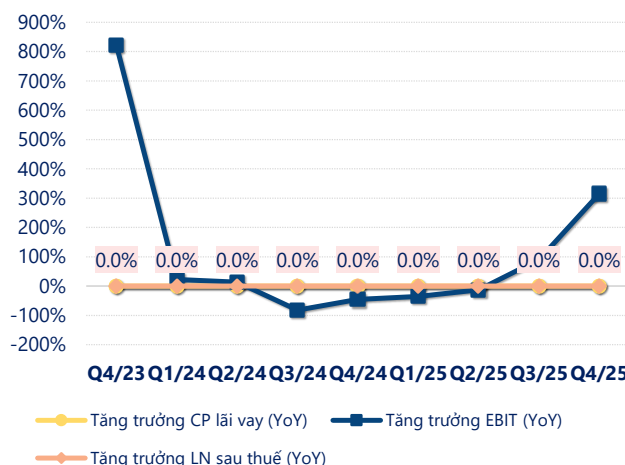
	2025	
LN sau thuế	5.39	YoY ▲ 1.38 ▲ 34.5%
	tỷ VNĐ	



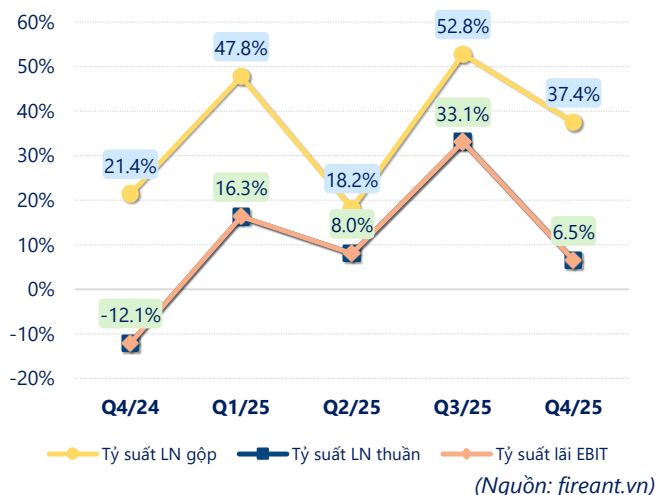
Tăng trưởng lợi nhuận



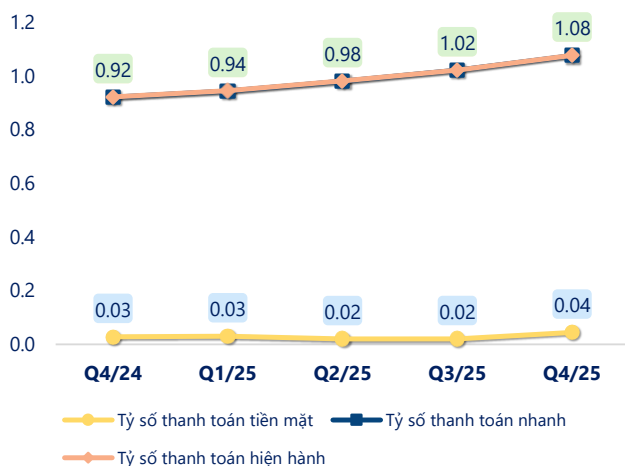
Tăng trưởng chi phí



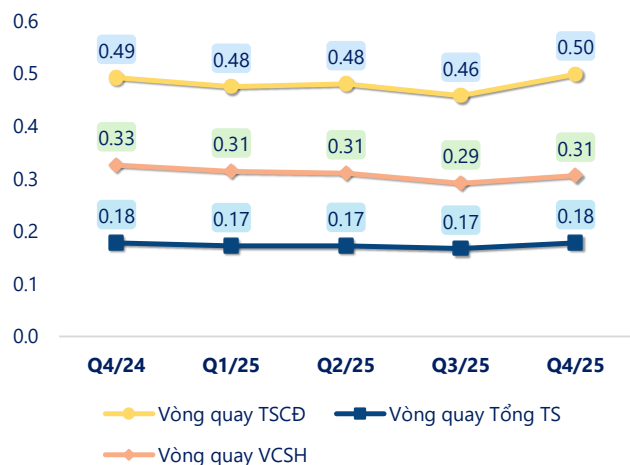
Tỷ suất lợi nhuận



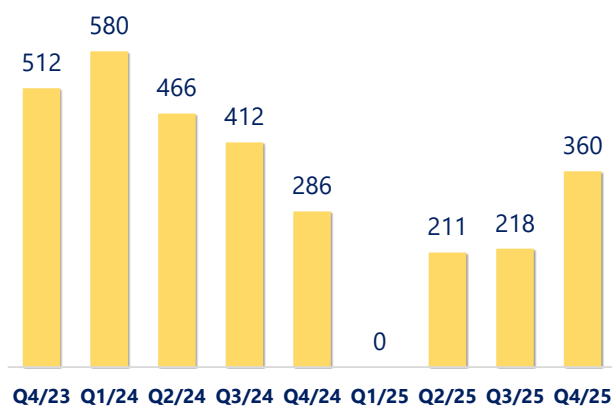
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12.8	10.8	18.7%	44.4	47.3	-6.1%
Giá vốn hàng bán	8.02	8.45	-5.1%	27.5	30.6	-10.2%
Lợi nhuận gộp	4.80	2.30	109%	17.0	16.7	1.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.01	-47.3%
Chi phí TC	0	0.00		0	0.38	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.11	0.13	-16.4%	0.52	0.67	-21.9%
Chi phí QLDN	3.86	3.48	11.0%	9.97	12.0	-16.6%
LN thuần từ HĐKD	0.83	-1.30	164%	6.50	3.73	74.4%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		0.01	0.29	-97.8%
LN trước thuế	0.83	-1.30	164%	6.50	4.01	62.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.83	-1.30	164%	5.39	4.01	34.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0.83	-1.30	164%	5.39	4.01	34.5%

(Nguồn: fireant.vn)

